

Bản án số: 89/2018/HSST
Ngày: 27/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Đức Dũng
2. Ông Nông Văn Vụ

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2018/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2018/QĐXXST-HS ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, tên gọi khác: H I-E; sinh ngày 21/02/1971; Nơi sinh: huyện Q, Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: tổ S, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 02/12 phổ thông; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1942, đã chết năm 1986; Con bà: Trần Thị Túng D, sinh năm: 1944, đã chết năm 1979; Anh, chị, em ruột: Có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 22/3/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù giam về tội cố ý gây thương tích.

Nhân thân: Ngày 19/2/1993 bị Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử 5 năm tù giam về tội giết người, tổng hợp với Bản án số 20 của Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng), thời gian chấp hành án là 06 năm; Ngày 19/5/2000 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 02 năm; Ngày 22/9/2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 23/3/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù giam về tội cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị hại:

1. Nguyễn Thị H; sinh 1963; HKTT: Tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

2. Nguyễn Thị O; sinh 1972; HKTT: Tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

3. Nguyễn Thị H; sinh 1973; HKTT: Tổ B, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Phạm Thị L; sinh 1959; HKTT: Tổ N, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Đinh Thị Đ; sinh 1935; HKTT: Tổ N, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

2. Đặng Kim T; sinh 1976; HKTT: Tổ S, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

3. Nguyễn Xuân T; sinh 1976; HKTT: Tổ S, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

4. Nguyễn Hồng P; sinh 1967; HKTT: Tổ B, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Bị cáo bị bắt ngày 15/8/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 45 ngày 15 tháng 8 năm 2018 Công an phường Hợp Giang, thành Phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang đối tượng Nguyễn Văn H (tên gọi khác: H I-E; sinh năm: 1971, nơi cư trú: Tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi gây rối trật tự công cộng tại vỉa hè trước cổng phụ ngân hàng Agribank thuộc Tổ B, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) con dao dài 30cm bằng Inox màu trắng, cán gỗ màu nâu, dao to bản không có đầu nhọn;

- 01 (một) con dao dài 40 cm bằng kim loại màu đen, cán gỗ màu nâu, đầu dao nhọn.

Cùng ngày, Công an phường Hợp Giang đã chuyển hồ sơ và vật chứng vụ án đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để điều tra theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng 7 giờ 30 ngày 15 tháng 8 năm 2018, Nguyễn Văn H đi bộ từ nhà đến chợ X, thành phố C (địa chỉ: Tổ B, phường H, thành phố C). Khi đến nơi H vào quán nước của bà Đinh Thị Đ (sinh năm 1935; nơi cư trú: Tổ N, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) ngồi uống rượu. Sau khi uống hết cốc rượu thứ 4, H có biểu hiện say rượu nên đã cầm ghế gỗ tại quán đập xuống đất rồi chặn không cho mọi người đi qua quán

nước. Khoảng 30 phút sau, H đi sang quán phở của chị Đặng Kim T (sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ S, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng). Thấy anh Nguyễn Xuân T (sinh năm 1976, là chồng của chị T) đang rửa bát, H và T nói chuyện qua lại với nhau được khoảng vài phút thì cãi vã. Lúc này, H cầm lấy một con dao chặt thịt của quán phở chém mạnh xuống bàn rồi tiếp tục cầm ống đũa ném về phía T nhưng không trúng. T lao về phía H rồi cả hai giằng co, xô đẩy nhau làm H bị ngã xuống nền. Thấy vậy, mọi người xung quanh can ngăn. T đi về, còn H tiếp tục đi xung quanh chợ X. Khi đến gian hàng bán giò của chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1963; nơi cư trú: Tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng), H cầm lấy con dao thái giò (loại dao inox, dài khoảng 30 cm, cán bằng gỗ màu nâu, không có đầu nhọn) chặt nát 02 (hai) cây giò của chị H. Sau khi chặt xong, H cầm con dao đi sang hàng bán thịt lợn của bà Phạm Thị L (sinh năm 1959; nơi cư trú: Tổ N, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng), cầm lấy thêm một con dao (màu đen, dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ màu nâu, đầu dao nhọn) tại gian hàng này rồi đi ra phía cổng chợ vào hàng bán hoa quả của chị Nguyễn Thị O (sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng). H nói với chị O: "Sao hôm trước mày bán đắt cho tao", nói xong H dùng hai con dao cầm sẵn trên tay chém vào số hoa quả mà chị O đang bày bán, làm hỏng, nát một số loại quả gồm: na, dưa hấu, cam úc, cam xanh, nhãn, chôm chôm, măng cụt, mận, bưởi. Sau đó, H tiếp tục cầm dao đi đến quầy bán hoa quả (bán mít) của chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ B, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) tại vỉa hè trước cổng phụ ngân hàng Agribank thành phố Cao Bằng, H nói với chị H "mày thích bán đắt cho tao không", vừa dứt câu H dùng hai con dao đang cầm sẵn đập mạnh nhiều cái vào chiếc tủ nhôm kính chị H dùng để bày bán mít gây vỡ, hư hỏng tủ kính. Sự việc kết thúc khi Công an phường Hợp Giang đến bắt quả tang và tạm giữ Nguyễn Văn H.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 38 ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận:

- 01 (một) tủ kính nhôm kích thước 70 cm x 40 cm x 70 cm giá trị tài sản bị thiệt hại là 945.000,đ (chín trăm bốn lăm nghìn đồng);
- 03 (ba) Kg Na dai giá trị tài sản bị thiệt hại là 105.000,đ (một trăm linh năm nghìn đồng)
- 15 (mười lăm) Kg Dưa hấu miền nam giá trị tài sản bị thiệt hại là 300.000,đ (ba trăm nghìn đồng);
- 04 (bốn) Kg Cam Úc giá trị tài sản bị thiệt hại là 280.000,đ (hai trăm tám mươi nghìn đồng);
- 05 (năm) Kg Cam Sành miền Nam giá trị tài sản bị thiệt hại là 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng);
- 08 (tám) Kg Nhãn lồng Hưng Yên giá trị tài sản bị thiệt hại là 240.000,đ (hai trăm bốn mươi nghìn đồng);
- 07 (bảy) Kg Chôm chôm giá trị tài sản bị thiệt hại là 280.000,đ (hai trăm tám mươi nghìn đồng);

- 05 (năm) Kg Măng cụt giá trị tài sản bị thiệt hại là 300.000,đ (ba trăm nghìn đồng)

- 04 (bốn) kg Mận tàu giá trị tài sản bị thiệt hại là 140.000,đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng)

- 05 (năm) quả Bưởi da xanh miền Nam (mỗi quả nặng 1,3kg) giá trị tài sản bị thiệt hại là 350.000,đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng)

- 02 (hai) Kg Giò lụa giá trị tài sản bị thiệt hại là 220.000,đ (hai trăm hai mươi nghìn đồng)

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.465.000đ (ba triệu bốn trăm sáu mươi năm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến việc truy tố, xét xử, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại tài sản cho các chủ sở hữu: chị Nguyễn Thị H 01 (một) con dao dài 30cm bằng Inox màu trắng, cán gỗ màu nâu, dao to bản, không có đầu nhọn; chị Phạm Thị L 01(một) con dao dài 40 cm bằng kim loại màu đen, cán gỗ màu nâu, đầu dao nhọn. Chiếc tủ kính và số hoa quả bị hư hỏng, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị O.

Hành vi trên đây của Nguyễn Văn H đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội hủy hoại tài sản quy định tại khoản 2 Điều 178, tội gây rối trật tự công cộng quy định tại khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKSTP ngày 14/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về các tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178, "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b, e khoản 2 điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với Bản kết luận định giá tài sản số 38 ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng. Bị cáo nhất trí bồi thường cho các bị hại theo yêu cầu của các bị hại.

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng.

Bà Nguyễn Thị H xác nhận đã nhận lại con dao dài 30 cm, bà Phạm Thị L xác nhận đã nhận lại con dao dài 40 cm và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tại điểm g khoản 2 Điều 178, điểm b, e khoản 2 điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*" và "*Hủy hoại tài sản*". Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 36 đến 42 tháng tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*", 24 đến 30 tháng tù

về tội "Hủy hoại tài sản", không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại giá trị tài sản theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Ngày 15 tháng 8 năm 2018, Nguyễn Văn H đã có hành vi đập ghế ngăn không cho mọi người đi lại, cầm 02 con dao trên tay cứa chửi, dọa nạt những người bán hàng tại chợ X thuộc Tổ B, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng làm cho mọi người hoảng sợ, gây mất trật tự công cộng tại khu vực chợ X thành phố C. Hành vi chém hoa quả, giò, đập vỡ tủ kính của H đã hủy hoại toàn bộ số tài sản trên, gây thiệt hại về tài sản cho chị Nguyễn Thị H là 220.000,đ (hai trăm hai mươi nghìn đồng), Nguyễn Thị O là 2.300.000,đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng), Nguyễn Thị H là 945.000,đ (chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng); Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 3.465.000,đ (ba triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến an toàn công cộng và quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây ra tâm lý hoang mang lo ngại trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có trình độ học vấn lớp 02/12 phổ thông, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại Điều 178, tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết định khung:

Ngày 22/3/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội cố ý gây thương tích, với tình tiết tăng nặng là "Tái phạm", Bản án này bị cáo chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 15/8/2018 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" theo điểm g khoản 2 Điều 178 và điểm e khoản 2 điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khi thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng bị cáo sử dụng 02 con dao (01 con dao dài 30cm bằng Inox màu trắng, cán gỗ màu nâu, dao to bản không có đầu nhọn; 01 con dao dài 40 cm bằng kim loại màu đen, cán gỗ màu nâu, đầu dao nhọn) nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo hoàn toàn phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của cáo nên cần được chấp nhận. Xét thấy mặc dù bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội, do đó, phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại về tài sản cho các bị hại nên bị cáo phải bồi thường cho các bị hại, cụ thể như sau: Bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 220.000,đ (hai trăm hai mươi nghìn đồng), Nguyễn Thị O số tiền là 2.300.000,đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng), Nguyễn Thị H số tiền là 945.000,đ (chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản:

Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại tài sản cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt bà Phạm Thị L và bà Nguyễn Thị O xác nhận đã nhận lại con dao và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về các vấn đề khác:

Tại cơ quan điều tra H khai: trong quá trình cãi vã xô xát với Nguyễn Xuân T; SN: 1976; Nơi cư trú: Tổ S, phường H, thành phố C, H bị T cùng 2 nam thanh niên lạ mặt dùng tay chân đánh vào mặt gây chảy máu. Cơ quan điều tra đã xác minh lời khai trên của H. Qua xác minh xác định giữa T và H chỉ xảy ra cãi vã, xô đẩy nhau, không có việc H bị đánh như đã khai. Do đó cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với T.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Hủy hoại tài sản*" và "*Gây rối trật tự công cộng*".

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 178, điểm b, e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "*Hủy hoại tài sản*", 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*". Bị cáo phải chịu hình phạt chung của hai tội là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 15/8/2018.

2. *Về trách nhiệm dân sự*:

Áp dụng Điều 353, Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại:

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963, HKTT: Tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng số tiền là 220.000,đ (hai trăm hai mươi nghìn đồng).

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1972, HKTT: Tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng số tiền là 2.300.000,đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973, HKTT: Tổ B, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng số tiền là 945.000,đ (chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. *Về án phí:* áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Tổng số tiền án phí bị cáo phải chịu là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

4. *Về quyền kháng cáo:*

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại và người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hoài Phương